TÒA ÁN NHÂN DÂN **T PHỐ BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2024/HS-ST
Ngày 23 tháng 4 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN T PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

***Với T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Lệ**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Cáp Văn Dũng**
Bà **Nguyễn Thị Mai Hương**
Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Thị Tuyết Nhung-** Thẩm tra viên
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Châm -** Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân T phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 148/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 133/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Bùi Hữu C, sinh năm 1986;HKTT: Thôn 11, xã X, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở: Khu V, phường Vân Trung, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Bùi Hữu T, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1961; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa

2. Đinh Văn T, sinh năm 1997;HKTT: Thôn S2, xã Vũ Lăng, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn; Chỗ ở: Thôn T, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Đinh Văn Tróng, sinh năm 1975 và bà Dương Thị Tuyết, sinh năm 1976; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2023 đến nay. Có mặt

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:
Ông **Bùi Hữu T**, sinh năm 1956
Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1961
HKTT: Thôn 11, xã X, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.
Bà L có mặt, ông T vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 26/12/2023, Bùi Hữu C và Đinh Văn T rủ nhau góp tiền đi mua ma túy heroine về cùng sử dụng. C và T thống nhất mua 200.000 đồng tiền ma túy. Do T không có tiền nên C bỏ ra 200.000 đồng mua ma túy trước, khi nào có tiền T sẽ trả C sau. Sau đó, C điều khiển xe mô tô BKS 18F3- 5139 chở T đi từ khu Vân Cốc, phường Vân Trung, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đến khu 6, phường Đáp Cầu, T phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh tìm mua ma túy. Đến nơi, C và T gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng ở ven đường, C hỏi người đàn ông có ma túy heroine bán không và bán cho 200.000 đồng thì người đàn ông đồng ý. C đưa cho người đàn ông 200.000 đồng, người này nhận tiền rồi đưa lại cho C 01 gói ma túy được bọc ngoài bằng lớp nilon màu đen. C nhận gói ma túy và đưa cho T. Sau đó, C điều khiển xe chở T đi về. Đến khoảng 09 giờ 30 phút, khi C và T đang đi trên đoạn đường thuộc khu 6, phường Đáp Cầu, T phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh thì Công an phường Đáp Cầu phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an T phố Bắc Ninh tuần tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng và đưa cả hai về trụ sở cơ quan công an làm việc.

Tại Bản kết luận giám định số 182/KL- KTHS ngày 28/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

Chất bột màu trắng bên trong 01 phong bì thư gửi giám định có khối lượng là 0,1412 gam; Là ma tuý; Loại ma tuý: Heroine (Heroin).

Tại bản Cáo trạng số 79/CT-VKSTPBN ngày 02/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân T phố Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Bùi Hữu C và Đinh Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân T phố Bắc Ninh truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Bắc Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi Hữu C và Đinh Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Đinh Văn T và Bùi Hữu C từ 14 tháng đến 18 tháng tù;

Buộc các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định

- Trả lại cho ông Bùi Hữu T và bà Nguyễn Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA mang BKS 18F3- 5139.

Các bị cáo nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Tại phiên tòa sơ thẩm vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, ông Bùi Hữu T. Xét thấy việc vắng mặt của đương sự không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án theo thủ tục chung.

Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an T phố Bắc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân T phố Bắc Ninh và Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều có tính khách quan và hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, với bản Kết luận giám định, với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 09 giờ 30 phút ngày 26/12/2023, tại khu 6, phường Đáp Cầu, T phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Công an phường Đáp Cầu phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an T phố Bắc Ninh kiểm tra, bắt quả tang Bùi Hữu C và Đinh Văn T có hành vi tàng trữ trái phép **0,1412 gam** ma túy **Heroine**. Số ma túy này do C và T cùng góp tiền mua để cùng sử dụng. Do đó, Cáo trạng số 79/CT-VKSTPBN ngày 02/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân T phố Bắc Ninh truy tố các bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của nhà nước. Các bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất cấm nhưng vẫn mua bán và sử dụng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguyên nhân góp phần gia tăng người nghiện ma túy, làm phát sinh một số tội phạm

khác, gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần phải xử lý nghiêm các bị cáo để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ giữa những người cùng thực hiện tội phạm. Bị cáo Bùi Hữu C và Đinh Văn T rủ nhau mua ma túy về sử dụng chung. Do vậy, các bị cáo có vai trò ngang nhau, phải chịu trách nhiệm như nhau về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

* Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho cả ba bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

3.1. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Các bị cáo Bùi Hữu C và Đinh Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

3.2. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Xét các bị cáo chưa có tiền án tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên toà sơ thẩm đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Bắc Ninh là phù hợp, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt các bị cáo hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới giúp các bị cáo cải tạo trở T người công dân tốt và có ích cho xã hội.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết

[5]. Về vật chứng của vụ án:

Đối với mẫu vật còn lại sau giám định theo Bản kết luận giám định số 182/KL-KTHS ngày 28/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh là vật chứa vật cấm lưu hành nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA mang BKS 18F3- 5139: Đây là tài sản chung của ông Bùi Hữu T, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1961, cùng HKTT: Thôn 11, xã Xuân Áng, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ (là bố mẹ đẻ của C). Ông T, bà L không biết C sử dụng xe vào việc phạm tội nên tuyên trả lại cho ông T, bà L.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

[7]. Liên quan trong vụ án:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho C và T: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo C và T vẫn khai nhận không biết bất cứ thông tin gì về nhân

thân, lai lịch người này. Do đó, Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T phố Bắc Ninh tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ đối với người đàn ông đã bán ma túy cho các bị cáo theo như các bị cáo khai, nếu có đủ căn cứ thì xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố các bị cáo Bùi Hữu C và Đinh Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự đối với Bùi Hữu C và Đinh Văn T;

+ Xử phạt bị cáo **Bùi Hữu C 15 (mười lăm) tháng** tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý*"*. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2023.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

+ Xử phạt bị cáo **Đinh Văn T 15 (mười lăm) tháng** tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý*"*. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2023.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

* *Về trách nhiệm dân sự*: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết

* *Về vật chứng vụ án*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong kín theo Bản kết luận giám định số 182/KL-KTHS ngày 28/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh

- Trả lại cho ông Bùi Hữu T, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA mang BKS 18F3- 5139, số máy: 5VT2108518, số khung: RLCJ5VT205Y108518, xe không gương, đã cũ nát.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an T phố Bắc Ninh với Chi cục Thi hành án dân sự T phố Bắc Ninh).

* *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng

mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

*** *Nơi nhận:***
- Toà án ND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA,THADS TP. Bắc Ninh;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Lệ